

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vương Văn Bi;
2. Ông Đoàn Văn Lược.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:**  
Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hàng E**, sinh năm: 1995, tại tỉnh Sóc Trăng, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng E<sub>1</sub>, sinh năm 1971 và bà Thạch Thị P, sinh năm 1973 (đều còn sống); có vợ là Nguyễn Thị T, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/5/2020 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 27/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Sơn Thành L, sinh năm 1999. Có mặt.
1. Anh Danh T, sinh năm 1987. Có mặt.
1. Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1999. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hàng E thuê trọ và đăng ký tạm trú tại Phòng C20 nhà trọ C thuộc ấp X, xã T, huyện B, Bình Dương để đi làm công nhân. Trước đây, Hàng E đã nhiều lần sử dụng ma túy chung với Sơn Thành L và Danh T nên quen biết nhau. Tháng 02/2020, E về Sóc Trăng và được người bạn tên Lâm S mới quen biết (không rõ nhân thân lai lịch) cho 01 túi ny lon chứa ma túy đá nên E mang lên phòng trọ C20 cất giấu trên đầu tủ lạnh để khi có dịp sẽ lấy ra sử dụng.

Tối ngày 17/5/2020, E, T và L rủ nhau uống rượu trước phòng trọ của E. Sau khi uống rượu xong đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, E rủ T và L vào trong phòng trọ của E để sử dụng ma túy đá thì được T và L đồng ý. Do không có dụng cụ sử dụng ma túy nên Sơn Thành L đi vào nhà vệ sinh trong phòng trọ đập bể 01 bóng đèn neon (loại đèn tiết kiệm) để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này có Nguyễn Thị Thúy H là người ở phòng trọ đối diện phòng trọ của E sang chơi và xin nước đá. Khi cả bọn đang chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra Công an xã T, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) túi nylon được hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng cất giấu trên đầu tủ lạnh trong phòng trọ của E (E khai nhận là ma túy đá) nên lực lượng Công an đã lập biên bản và mời E, T, L và H về trụ sở Công an làm rõ.

Qua làm việc Hàng E khai nhận túi nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng bị thu giữ trên đầu tủ lạnh là ma túy đá, do người bạn tên Lâm S (chưa rõ nhân thân lai lịch) cho trong chuyến về quê vào tháng 02/2020, E mang đến nhà trọ của mình tại xã T, huyện B cất giấu để sử dụng khi cần thiết. Ngày 17/5/2020, E rủ L và T chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy thì bị bắt. Việc cất giấu túi ma túy trên đầu tủ lạnh trong phòng trọ của E thì L và T không biết.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon hàn kín bên trong có chất tinh thể màu trắng.
- 02 (hai) đoạn ống thủy tinh.
- 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.
- 04 (bốn) ống hút nhựa.
- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hàng E.

Tại Bản kết luận giám định số: 307/MT-PC09 ngày 25/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được đựng trong túi ny lon đã được niêm phong có chữ ký của Hàng E và những người làm chứng Sơn Thành L, Danh T và Nguyễn Thị Thúy H do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên trưng cầu giám định là ma túy thuộc loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng): 0,1592 gam.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 10/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hàng E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hàng E với mức hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nylon bên trong có chứa ma túy trọng lượng 0,1180 gam (sau giám định), loại Methamphetamine, 02 (hai) đoạn ống thủy tinh, 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng, 04 (bốn) ống hút nhựa, đây là vật cấm lưu hành và là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Trả lại giấy tờ tùy thân cho bị cáo E là 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hàng E.

Qua tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận gì khác về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị và tỏ ra ăn năn đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Khi thực hiện lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về đoàn tụ gia đình làm công dân tốt cho xã hội.

Những người làm chứng là Danh T và Sơn Thành L khai trước đây có sử dụng chung ma túy đá với bị cáo từ 01 đến 02 lần. Ngày 17/5/2020, sau khi uống rượu xong, bị cáo rủ L và T sử dụng ma túy thì đồng ý. Việc Hàng E cất giấu, tàng trữ ma túy trong phòng trọ từ lúc nào thì cả L và T không biết. Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định tối 17/5/2020 chỉ đến phòng trọ của Hàng E xin nước đá về uống thì bị Công an đến lập biên bản, việc Hàng E tàng trữ ma túy trong phòng trọ và việc E, L và T bàn bạc, rủ nhau sử dụng ma túy thì chị H không biết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục, điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng, trưng cầu giám định, thông báo kết quả điều tra, kết quả giám định, và các quyết định tố tụng khác cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều đúng quy định. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, thắc mắc, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo E đã khai nhận tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Sơn Thành L, Danh T và các chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 17/5/2020, tại Phòng trọ số C20, Khu nhà trọ C thuộc ấp X, xã T, huyện B, Hàng E đã có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,1592 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi cất giấu, tàng trữ ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở của bị cáo E đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 10/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Hàng E về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp như hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã đã có nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ trái phép các chất ma túy và các chất gây nghiện nhằm đẩy lùi tình trạng nghiện ma túy, nhất là trong giới trẻ nhưng tệ nạn này vẫn có chiều hướng gia tăng do các đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ thường có những thủ đoạn tinh vi để thực hiện tội phạm. Việc sử dụng các chất ma túy sẽ gây nên tình trạng ảo giác có thể là nguyên nhân dẫn đến sự tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rất rõ tác hại của ma túy khi sử dụng có thể ảnh hưởng đến lối sống, sức khỏe, đạo đức, nhân cách của bản thân nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo, nghĩ nên cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội cũng đồng thời có tác dụng đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mua, bán, sử dụng và tàng trữ trái phép các chất ma túy trong cộng đồng hiện nay.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nghĩ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 307/PC09 bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1180 gam (sau giám định), đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 02 (hai) đoạn ống thủy tinh, 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng, 04 (bốn) ống hút nhựa, đây là những dụng cụ bị cáo E dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hàng E là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hàng E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hàng E 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 307/PC09 bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1180 gam (sau giám định); 02 (hai) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng và 04 (bốn) ống hút bằng nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Hàng E: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hàng E.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).*

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Hàng E phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm../.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Hàng E (01);
- Những người tham gia tố tụng khác (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thanh**

